

STT	Tên điều khoản	Nội dung điều khoản
<b>Điều 1</b>	<b>Phạm vi áp dụng</b>	Điều khoản, điều kiện này áp dụng đối với các ĐVCNTT đăng ký sử dụng dịch vụ chấp nhận thanh toán thẻ qua mã QR trên Ứng dụng thanh toán của TPBank.
<b>Điều 2</b>	<b>Giải thích từ ngữ</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li><b>Ngân hàng/NH:</b> Là ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank), thực hiện cung cấp dịch vụ thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</li> <li><b>Dịch vụ TPBank QR code /Dịch vụ:</b> là dịch vụ thanh toán và chấp nhận thanh toán TPBank hợp tác với Đối tác là Công ty cổ phần Trusting Social (MST 0106957913) để phát triển Ứng dụng thanh toán cho Thẻ thanh toán của TPBank, theo đó, ứng dụng cung cấp mã QR code để ĐVCNTT chấp nhận thanh toán cho Thẻ do TPBank phát hành.</li> <li><b>Điểm/Đơn vị chấp nhận thanh toán bằng mã QR (ĐVCNTT):</b> Là tổ chức, cá nhân cung ứng hàng hóa dịch vụ hợp pháp, ký Hợp đồng dịch vụ chấp nhận thanh toán thẻ qua mã QR với TPBank, theo đó, chấp nhận cho khách hàng thanh toán tiền mua hàng hóa và dịch vụ thông qua hình thức thanh toán bằng mã QR bởi Dịch vụ.</li> <li><b>Ứng dụng thanh toán:</b> là ứng dụng mà TPBank kết hợp với Đối tác phát triển nền tảng giao dịch thanh toán trên thiết bị di động, cho phép Khách hàng thực hiện các giao dịch thanh toán thông qua mã QR bằng thẻ tín dụng. Trên nền tảng thanh toán cung cấp các tính năng gồm Tính năng thanh toán và Tính năng chấp nhận thanh toán. Khách hàng thông qua thẻ tín dụng TPBank của Khách hàng mở tại TPBank để thực hiện các giao dịch thanh toán và quản lý các giao dịch thanh toán QR đã thực hiện.</li> <li><b>Tính năng thanh toán:</b> là tính năng của Dịch vụ cho phép Khách hàng thực hiện thanh toán Thẻ bằng việc quét mã QR tại các ĐVCNTT trong phạm vi hạn mức thẻ được TPBank phê duyệt.</li> <li><b>Tính năng chấp nhận thanh toán:</b> Là tính năng chấp nhận thanh toán giao dịch thẻ bằng mã QR cung cấp cho các Điểm/Đơn vị chấp nhận thanh toán mã QR.</li> <li><b>Thẻ thanh toán/Thẻ:</b> là thẻ tín dụng liên kết với Trusting Social của Khách hàng do TPBank phát hành.</li> <li><b>Mã QR/QR Code:</b> Là mã vạch ma trận có chứa các thông tin đã được mã hóa được khởi tạo do TPBank phối hợp đối tác phát triển nền tảng thanh toán trong nước cung cấp. Mã QR có thể chứa thông tin cửa hàng và số tài khoản thanh toán hoặc thông tin hàng hóa/ dịch vụ, giá tiền của điểm chấp nhận thanh toán.</li> <li><b>Khách hàng:</b> Là Khách hàng là chủ thẻ tín dụng TPBank đã định danh trên hệ thống FCC của TPBank.</li> <li><b>Giao dịch thanh toán hàng hóa/dịch vụ/Giao dịch:</b> là giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng thẻ tín dụng TPBank EVO trên tính năng thanh toán của Ứng dụng thanh toán được thực hiện bằng việc quét mã QR tại các Đơn vị chấp nhận thanh toán.</li> <li><b>Ngày:</b> là ngày làm việc theo quy định của TPBank (không bao gồm ngày nghỉ, lễ, Tết, nghỉ bù theo quy định pháp luật và của TPBank).</li> <li><b>Đơn vị kinh doanh:</b> là các Chi nhánh, Phòng giao dịch, các đơn vị khác có chức năng kinh doanh trên toàn hệ thống TPBank.</li> </ol>

		<p>13. <b>Hạn mức dịch vụ:</b> là quy định giá trị giao dịch tối đa hoặc tối thiểu các Giao dịch trên Ứng dụng thanh toán theo quy định của TPBank.</p> <p>14. <b>Phí dịch vụ:</b> là phí dịch vụ thanh toán được tính trên từng giao dịch ghi nhận cho ĐVCNTT. Mức phí dịch vụ được TPBank trích thu tự động từ tài khoản của ĐVCNTT và mức thu theo quy định của TPBank từng thời kỳ.</p> <p>15. <b>Sự kiện bất khả kháng:</b> Là bất kỳ sự kiện nào vượt ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của TPBank, bao gồm nhưng không giới hạn hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, bão hoặc sự kiện tự nhiên khác đình công hoặc tranh chấp lao động khác chiến tranh, khởi nghĩa, khủng bố hoặc bạo loạn việc hành động hoặc không hành động của bất kỳ Cơ Quan Có Thẩm Quyền nào; thay đổi pháp luật hoặc bất kỳ lệnh nào của bất kỳ Cơ Quan Có Thẩm Quyền nào; bất kỳ hư hỏng, tình trạng gián đoạn hoặc sự cố bị nhiễu của hệ thống viễn thông, nguồn cấp điện và các hệ thống phụ trợ khác; bất kỳ sự cố kỹ thuật, tình trạng gián đoạn hoặc sự cố bị nhiễu của bất kỳ hệ thống máy tính hay thiết bị nào hoặc của bất kỳ phương thức giao dịch nào (dù do phần cứng hay phần mềm gây ra) và bất kỳ hư hỏng, tình trạng gián đoạn hoặc sự cố bị nhiễu của bất kỳ Dịch vụ nào do TPBank hoặc bất kỳ bên thứ ba hay hệ thống của bên thứ ba nào cung cấp. Trong Điều Kiện và Điều Khoản này Sự Kiện Bất Khả Kháng sẽ được xem là một sự kiện được miễn trừ trách nhiệm theo quy định của pháp luật</p>
<p><b>Điều 3</b></p>	<p><b>Quyền và trách nhiệm của ĐVCNTT</b></p>	<p><b>1. Quyền của ĐVCNTT:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Sử dụng tính năng thanh toán, chấp nhận thanh toán, nhận tiền thanh toán và các tính năng được TPBank cung cấp Dịch vụ với các hạn mức giao dịch thẻ được TPBank quy định theo từng thời kỳ.</li> <li>b. Có quyền khiếu nại, tra soát về các giao dịch, về sai sót, vi phạm (nếu có) phát sinh trong quá trình sử dụng Dịch vụ theo quy định của Pháp luật. Khiếu nại sẽ được ĐVCNTT gửi yêu cầu cho TPBank trong vòng ba mươi ngày (30) ngày làm việc. Quá thời hạn trên, TPBank sẽ không chịu trách nhiệm giải quyết.</li> <li>c. ĐVCNTT yêu cầu TPBank cung cấp thông tin, khiếu nại tra soát Dịch vụ qua số điện thoại hỗ trợ: 1800.58.58.85 - Hotline 2, thư điện tử <a href="mailto:dichvu_khachhang@tpb.com.vn">dichvu_khachhang@tpb.com.vn</a>, hoặc qua các nguồn các Đối tác cung cấp dịch vụ quản lý theo từng thời điểm.</li> <li>d. Được quyền sử dụng các dịch vụ, các loại giao dịch mà TPBank phát triển.</li> <li>e. Các quyền khác theo quy định từng thời kỳ của TPBank và pháp luật.</li> </ul> <p><b>2. Trách nhiệm của ĐVCNTT:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Đảm bảo các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ trên TPBank là giao dịch hợp pháp, không có mục đích liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, gian lận, lừa đảo và các hành vi vi phạm pháp luật khác.</li> <li>b. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của mã QR mà TPBank đã cung cấp thông qua Ứng dụng thanh toán. Cung cấp đầy đủ hóa đơn thanh toán cho Khách hàng theo yêu cầu của Khách hàng và TPBank. Chủ động xử lý, giải quyết khiếu nại của Khách hàng liên quan đến hàng hóa, dịch vụ do ĐVCNTT cung cấp.</li> <li>c. Đồng ý và thanh toán các mức phí Dịch vụ, chi phí phát sinh (nếu có) theo quy định của TPBank hoặc được TPBank thông báo trong quá</li> </ul>

		<p>trình sử dụng Dịch vụ.</p> <p>d. Đồng ý cho TPBank cung cấp thông tin của ĐVCNTT, các thông tin liên quan đến giao dịch của ĐVCNTT trên Ứng dụng thanh toán cho Đối tác hoặc bên thứ ba khác hợp tác với TPBank để nghiên cứu, triển khai, vận hành Dịch vụ.</p> <p>e. Phối hợp với TPBank và các bên thứ ba có liên quan khi có yêu cầu cung cấp thông tin để kiểm tra, tra soát, khiếu nại (nếu có)</p> <p>f. Các nghĩa vụ khác theo quy định từng thời kỳ của TPBank và pháp luật.</p>
<p><b>Điều 4</b></p>	<p><b>Quyền và trách nhiệm của TPBank</b></p>	<p><b>1. Quyền của TPBank:</b></p> <p>a. Dịch vụ được TPBank hợp tác cùng với Đối tác phát triển trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và kết nối Internet, do đó TPBank được miễn trách trong việc đảm bảo việc cung cấp Dịch vụ một cách liên tục và không bị gián đoạn.</p> <p>b. Giao dịch sẽ chỉ được chấp nhận khi được thực hiện qua Dịch vụ bằng Tài khoản đăng nhập và Mật khẩu trên Ứng dụng thanh toán TPBank cấp cho ĐVCNTT.</p> <p>c. TPBank sẽ chấm dứt/từ chối khi phát sinh các lỗi, giao dịch ảnh hưởng đến TPBank hoặc ứng dụng nền tảng thanh toán trong các trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- ĐVCNTT vi phạm quy định của TPBank hoặc của Pháp luật về việc sử dụng Dịch vụ.</li> <li>- ĐVCNTT không đáp ứng đầy đủ các điều kiện để sử dụng Dịch vụ, không tuân thủ nội dung Điều khoản, Điều kiện này.</li> <li>- TPBank phát hiện/có căn cứ để nghi ngờ giao dịch thanh toán là bất hợp pháp, liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, gian lận, lừa đảo và các hành vi vi phạm pháp luật khác hoặc phát sinh rủi ro theo đánh giá của TPBank.</li> </ul> <p>d. Được trích tiền trên TKTT của ĐVCNTT để hoàn tiền cho Khách hàng khi có kết quả kiểm tra lỗi phát sinh từ hệ thống/ ĐVCNTT</p> <p>e. Phối hợp cùng với các Đối tác để phát triển nền tảng thanh toán thông qua dịch vụ cung cấp mã QR code.</p> <p>f. TPBank thực hiện thanh toán trả tiền cho ĐVCNTT theo đúng quy định của Ngân hàng nhà nước về quản lý ngoại hối nếu có phát sinh giao dịch từ ĐVCNTT</p> <p>g. Được miễn trách đối với mọi rủi ro xảy ra liên quan đến các giao dịch do ĐVCNTT thực hiện thông qua ứng dụng nền tảng thanh toán, bao gồm không giới hạn các rủi ro liên quan đến sản phẩm, chất lượng hàng hóa, dịch vụ, đối tác của ĐVCNTT.</p> <p>h. Được quyền cung cấp thông tin của ĐVCNTT, các thông tin liên quan đến giao dịch của ĐVCNTT trên Ứng dụng thanh toán cho Đối tác hoặc bên thứ ba khác hợp tác với TPBank để nghiên cứu, triển khai, vận hành Dịch vụ.</p> <p>i. Các quyền khác theo quy định từng thời kỳ của TPBank và pháp luật.</p> <p><b>2. Trách nhiệm của TPBank:</b></p> <p>a. Kiểm tra và phản hồi nhanh chóng cho ĐVCNTT khi có yêu cầu tra soát những giao dịch phát sinh, đang xử lí, nghi ngờ... làm gây ảnh hưởng đến ĐVCNTT, TPBank, bên thứ ba.</p>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>b. Phối hợp với ĐVCNTT thực hiện kiểm tra, đối soát dữ liệu giao dịch hàng ngày.</li> <li>c. Cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu định kỳ, đột xuất về các giao dịch nếu có yêu cầu bằng văn bản của ĐVCNTT.</li> <li>d. Công khai các loại phí và mức phí cho ĐVCNTT trước khi sử dụng Dịch vụ (nếu có).</li> <li>e. Đảm bảo các giao dịch thực hiện qua ĐVCNTT được ngăn chặn rủi ro thanh toán và không vi phạm về Tổ chức thanh toán.</li> <li>f. Các nghĩa vụ khác theo quy định từng thời kỳ của TPBank và pháp luật.</li> </ul>
<b>Điều 5</b>	<b>Quy định về việc thanh toán và chấp nhận thanh toán</b>	<p><b>1. Quy định về việc thanh toán:</b></p> <p>Giá trị tối thiểu của giao dịch thanh toán được cập nhật trong quá trình thực hiện thanh toán trên nền tảng ứng dụng thanh toán</p> <p><b>2. Quy định về việc chấp nhận thanh toán:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. ĐVCNTT đồng ý thanh toán đầy đủ cho TPBank khoản phí giao dịch tính theo phần trăm trị giá toàn bộ các giao dịch đã thực hiện thành công qua chức năng chấp nhận thanh toán trên Ứng dụng thanh toán.</li> <li>b. TPBank có quyền thay đổi mức phí giao dịch vào bất cứ thời điểm nào và sẽ gửi thông báo tới ĐVCNTT qua tin nhắn SMS hoặc gửi email hoặc thông báo trên website của TPBank trước khi mức phí mới được áp dụng triển khai.</li> <li>c. Việc thanh toán giao dịch cho ĐVCNTT được TPBank thực hiện trong ngày trừ trường hợp phát sinh lỗi hệ thống từ TPBank, Đối tác hay ĐVCNTT vi phạm Điều kiện, Điều khoản này.</li> <li>d. TPBank có quyền yêu cầu ĐVCNTT cung cấp hóa đơn bán lẻ/hóa đơn VAT đối với các giao dịch giá trị lớn hoặc các giao dịch tiềm ẩn rủi ro của Tổ chức thanh toán thẻ, hoặc các giao dịch phát sinh khiếu nại, tranh chấp phát sinh. ĐVCNTT chịu trách nhiệm hoàn toàn với tính chính xác của các chứng từ, hồ sơ đã cung cấp cho TPBank. TPBank có quyền từ chối thanh toán trong trường hợp ĐVCNTT cung cấp thông tin không chính xác.</li> <li>e. ĐVCNTT chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của hoạt động kinh doanh do ĐVCNTT thực hiện, các hàng hóa, dịch vụ mà ĐVCNTT kinh doanh và/hoặc cung ứng cho khách hàng.</li> <li>f. ĐVCNTT đảm bảo chấp nhận thanh toán trong trường hợp người mua hàng yêu cầu thanh toán qua mã QR trên Ứng dụng thanh toán</li> <li>g. ĐVCNTT không thực hiện quảng cáo, chào hàng hoặc bất kỳ hình thức giới thiệu nào khác nhằm khuyến khích người mua hàng thay đổi hình thức thanh toán bằng Ứng dụng thanh toán TPBank sang hình thức thanh toán khác.</li> <li>h. ĐVCNTT không phân biệt đối xử với người mua hàng khi thanh toán qua mã QR trên ứng dụng nền tảng thanh toán TPBank đồng phát triển để thanh toán hàng hoá dịch vụ, không thu thêm bất kỳ loại phí nào, cũng như không áp dụng giá cao hơn đối với các hàng hoá dịch vụ được thanh toán qua mã QR trên Ứng dụng thanh toán mà TPBank cùng Đối tác hợp tác phát triển.</li> <li>i. ĐVCNTT cam kết chỉ thực hiện thanh toán qua mã QR cho mục đích thanh toán, mua bán hàng hoá dịch vụ do ĐVCNTT cung cấp cho người</li> </ul>

		<p>mua hàng, không chấp nhận thanh toán cho các giao dịch phát sinh từ giao dịch mua bán giữa người mua hàng với ĐVCNTT chấp nhận thanh toán cho các giao dịch bất hợp pháp và không thực hiện thanh toán hộ cho đơn vị khác.</p> <p>j. ĐVCNTT cam kết không tự ý thu phí giao dịch thanh toán thông qua Ứng dụng thanh toán từ người mua hàng.</p> <p>k. ĐVCNTT có quyền khiếu nại, tra soát về các giao dịch, về sai sót, vi phạm (nếu có) phát sinh trong quá trình chấp nhận thanh toán. Khiếu nại được liên hệ về đầu mối TPBank trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày quyền và lợi ích của ĐVCNTT bị vi phạm. Quá thời hạn trên, TPBank sẽ không chịu trách nhiệm giải quyết. Trường hợp khiếu nại của ĐVCNTT không liên quan đến lỗi của TPBank theo đánh giá của TPBank, ĐVCNTT sẽ phải chịu phí phát sinh từ việc xử lý khiếu nại theo quy định của TPBank và chịu trách nhiệm đối với các thiệt hại phát sinh/thanh toán cho KH đối với các trường hợp này.</p> <p>l. Đồng ý cho TPBank tự động trích bất kỳ Tài khoản thanh toán của ĐVCNTT tại TPBank để thanh toán giá trị các Giao dịch hoặc xử lý các vi phạm của ĐVCNTT, các khoản ĐVCNTT có trách nhiệm chi trả, bồi thường cho TPBank hoặc Khách hàng hoặc theo quy định của pháp luật.</p> <p>m. Khi ĐVCNTT chưa nhận được thông báo giao dịch thanh toán thẻ thành công và được báo có vào tài khoản thanh toán của ĐVCNTT dùng để nhận thanh toán từ việc chấp nhận thẻ với TPBank, ĐVCNTT không giao hàng cho người mua. Nếu giao dịch thanh toán thẻ không thành công, hoặc ĐVCNTT không nhận được thông báo biến động Tài khoản thanh toán từ TPBank nhưng ĐVCNTT vẫn thực hiện giao hàng cho người mua, ĐVCNTT sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm cũng như thiệt hại vật chất về việc đã giao hàng và thu hồi hàng hóa cũng như số tiền giao dịch, và có trách nhiệm xử lý khiếu nại từ khách hàng</p> <p>n. Trong trường hợp ĐVCNTT muốn thực hiện Giao dịch huỷ (VOID) sau khi đã thực hiện quyết toán giao dịch, ĐVCNTT phải liên hệ và thông báo chi tiết bằng văn bản về giao dịch thẻ cần huỷ bỏ cho TPBank để xử lý theo đúng quy định của TPBank.</p>
<b>Điều 6</b>	<b>Quy định về chứng từ</b>	<p>Các tài liệu, chứng từ liên quan đến việc cung cấp Dịch vụ và/hoặc giao dịch giữa TPBank và ĐVCNTT cũng như các số liệu được lưu trữ, xác nhận và lưu giữ bởi TPBank sẽ là bằng chứng về việc giao dịch của ĐVCNTT với TPBank. Các bằng chứng này có đầy đủ tính pháp lý và có giá trị ràng buộc.</p>
<b>Điều 7</b>	<b>Bảo mật thông tin</b>	<ol style="list-style-type: none"> <li>ĐVCNTT cam kết bảo mật thông tin tài khoản và mật khẩu truy cập Ứng dụng thanh toán. ĐVCNTT tự chịu hoàn toàn trách nhiệm cho những thiệt hại phát sinh do để lộ thông tin tài khoản và mật khẩu này.</li> <li>ĐVCNTT cam kết tuân thủ các yêu cầu về bảo mật thông tin do TPBank cung cấp. Các thông tin mà ĐVCNTT có được từ việc thực hiện giao dịch không giới hạn các thông tin liên quan đến chủ thẻ, người dùng ứng dụng TPBank... là thông tin bảo mật. ĐVCNTT phải chịu trách nhiệm với các tổn thất xảy ra do việc để lộ, mất cắp thông tin dữ liệu này.</li> <li>ĐVCNTT phải bảo mật thông tin Thẻ, các mã số xác nhận chủ Thẻ khác, các thông tin Thẻ, thông tin giao dịch, không để lộ thông tin Thẻ trong quá trình thực hiện giao dịch, thông báo và phối hợp với TPBank để xử lý khi xảy ra các trường hợp lộ thông tin Thẻ hoặc có yêu cầu tra soát, khiếu nại.</li> </ol>

		<p>4. Trường hợp Thẻ bị nghi ngờ lộ thông tin ĐVCNTT phải thông báo ngay lập tức cho TPBank và chính thức xác nhận thông báo đó bằng văn bản cho TPBank trong vòng 24 giờ.</p> <p>5. ĐVCNTT có quyền chia sẻ dữ liệu với bên thứ ba khi được sự chấp thuận bằng văn bản từ TPBank trong quá trình sử dụng Dịch vụ.</p>
<b>Điều 8</b>	<b>Biểu phí và Hạn mức giao dịch</b>	<p>1. Biểu phí dịch vụ và hạn mức giao dịch sẽ do TPBank quy định theo từng thời kỳ và được TPBank cài đặt tự động khi ĐVCNTT sử dụng Dịch vụ.</p> <p>2. TPBank có thể thay đổi biểu phí, hạn mức giao dịch quy định trong từng thời kỳ, việc thay đổi biểu phí, hạn mức giao dịch sẽ được công bố thông qua SMS, thư điện tử /Ứng dụng thanh toán của TPBank kể từ ngày có sự thay đổi có hiệu lực.</p>
<b>Điều 9</b>	<b>Các trường hợp từ chối thanh toán Thẻ, tạm khóa Thẻ, hủy hiệu lực (chấm dứt sử dụng) Thẻ và đình chỉ sử dụng Thẻ</b>	<p>1. TPBank/ĐVCNTT có quyền từ chối chấp nhận thanh toán bằng Thẻ, tạm khóa Thẻ trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao dịch Thẻ không do chính Chủ Thẻ thực hiện;</li> <li>- Thẻ giả;</li> <li>- Phát hiện giao dịch Thẻ có nội dung trái với quy định pháp luật;</li> <li>- Thẻ sử dụng để thực hiện các giao dịch bị cấm: các giao dịch cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác; giao dịch gian lận giả mạo; giao dịch khống tại ĐVCNT (không phát sinh việc mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ);</li> <li>- Phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Thẻ đã được Chủ Thẻ thông báo bị mất;</li> <li>- Thẻ hết hạn sử dụng;</li> <li>- Thẻ bị khóa;</li> <li>- Các trường hợp TPBank đánh giá liên quan đến rủi ro bao gồm nhưng không giới hạn quản lý rủi ro, gian lận, giả mạo, an toàn, bảo mật, công nghệ. của Dịch vụ;</li> <li>- Các trường hợp khác theo quy định của TPBank và/hoặc pháp luật.</li> </ul> <p>2. TPBank có trách nhiệm hủy hiệu lực, đình chỉ, việc thực hiện hoặc thanh toán giao dịch khi ĐVCNTT vi phạm các Điều kiện và Điều khoản hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và/hoặc theo quy định của Pháp luật.</p>
<b>Điều 10</b>	<b>Sửa đổi nội dung Điều khoản, Điều kiện</b>	<p>1. TPBank được quyền sửa đổi/bổ sung/thay thế nội dung Điều khoản, Điều kiện này và quy định của TPBank về Ứng dụng thanh toán, bao gồm nhưng không giới hạn tính năng chấp nhận thanh toán mã QR trên nền tảng phát triển sản phẩm của TPbank dành cho các ĐVCNTT.</p> <p>2. Nếu không đồng ý với các nội dung sửa đổi/bổ sung/thay thế nội dung Điều khoản, Điều kiện này, ĐVCNTT có quyền yêu cầu chấm dứt sử dụng Dịch vụ. Trường hợp ĐVCNTT tiếp tục sử dụng Dịch vụ sau thời điểm những sửa đổi/bổ sung/thay thế nội dung Điều khoản, Điều kiện này có hiệu lực, được hiểu là ĐVCNTT đồng ý với các sửa đổi/bổ sung/thay thế này của Dịch vụ.</p>
<b>Điều 11</b>	<b>Chấm dứt sử dụng Dịch vụ</b>	<p>1. ĐVCNTT có quyền đơn phương chấm dứt sử dụng Dịch vụ bằng cách gửi văn bản thông báo đến TPBank.</p> <p>2. TPBank có quyền đơn phương chấm dứt Dịch vụ của ĐVCNTT trong các trường hợp sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. ĐVCNTT vi phạm quy định tại Điều khoản, Điều kiện này; hoặc</li> <li>b. Sau khi TPBank gửi thông báo về việc chấm dứt sử dụng dịch vụ cho ĐVCNTT bằng một trong các phương thức TPBank lựa chọn, bao gồm một trong các hình thức sau: văn bản, tin nhắn SMS, Email, thông báo trên Website của TPBank, thông báo trên nền tảng thanh toán và Ứng</li> </ol>

		<p>dụng TPBank của ĐVCNTT;</p> <p>c. Trường hợp TPBank đánh giá có dấu hiệu gian lận, giả mạo, rủi ro, gây thiệt hại hoặc có khả năng gây thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của TPBank, ĐVCNTT hoặc ảnh hưởng đến hệ thống ứng dụng TPBank, ĐVCNTT sử dụng hệ thống nền tảng phát triển thanh toán của TPBank</p> <p>3. Thời gian xử lý việc Chấm dứt Dịch vụ:</p> <p>a. Trường hợp ĐVCNTT chấm dứt sử dụng Dịch vụ: TPBank hoàn tất xử lý trong vòng 24 giờ làm việc sau khi nhận được thông báo về việc chấm dứt sử dụng dịch vụ bằng văn bản của ĐVCNTT.</p> <p>b. Trường hợp TPBank chấm dứt cung cấp Dịch vụ:</p> <p>(i) Nếu sau khi kiểm tra với các bên liên quan bao gồm Đối tác, Pháp luật, Tổ chức Visa mà ĐVCNTT vi phạm Điều khoản, điều kiện này: TPBank hoàn tất việc chấm dứt cung cấp Dịch vụ trong vòng 48 giờ làm việc kể từ khi TPBank đánh giá ĐVCNTT vi phạm Điều khoản, điều kiện và thông báo tới ĐVCNTT theo khoản 4 Điều này;</p> <p>(ii) Nếu TPBank gửi thông báo về việc chấm dứt cung cấp Dịch vụ cho ĐVCNTT: TPBank hoàn tất việc chấm dứt cung cấp Dịch vụ trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo tới ĐVCNTT;</p> <p>4. Nếu phát sinh trường hợp quy định tại điểm c) Khoản 2 Điều này, TPBank có quyền quyết định thời điểm chấm dứt cung cấp Dịch vụ và thông báo đến ĐVCNTT bằng một trong các phương thức TPBank lựa chọn quy định tại khoản 2 Điều này. ĐVCNTT chịu trách nhiệm thanh toán mọi giao dịch, chi phí phát sinh, thiệt hại (nếu có) liên quan đến Dịch vụ trước khi TPBank hoàn tất việc chấm dứt Dịch vụ của ĐVCNTT.</p>
<b>Điều 12</b>	<b>Giải quyết tranh chấp</b>	<p>ĐVCNTT cam kết nghiêm chỉnh thực hiện các Điều khoản, Điều kiện này khi sử dụng Dịch vụ. Nếu phát sinh tranh chấp trong quá trình thực hiện, các bên sẽ cùng nhau trực tiếp thương lượng giải quyết. Nếu không tự thỏa thuận được thì các bên có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết. Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành đối với tất cả các bên. Án phí và các chi phí phát sinh do bên thua kiện chịu.</p>
<b>Điều 13</b>	<b>Điều khoản thi hành</b>	<p>Điều khoản, Điều kiện này (bao gồm các sửa đổi, bổ sung) là một phần không tách rời của Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cung cấp dịch vụ chấp nhận thanh toán thẻ qua Mã QR, hợp thành Hợp đồng chấp nhận thanh toán thẻ giữa TPBank và ĐVCNTT, có hiệu lực kể từ ngày ĐVCNTT ký Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cung cấp dịch vụ chấp nhận thanh toán thẻ qua Mã QR cho đến khi ĐVCNTT chấm dứt sử dụng Dịch vụ theo Điều khoản, Điều kiện này và thông báo chấm dứt dịch vụ của ĐVCNTT được TPBank hoàn tất xử lý.</p>